TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA Bản án số: 280/2024/HS - ST Ngày 28 - 9 - 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn, Bà Lường Thị Khuyển.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 287/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đèo Quang V** - Sinh năm 2005; Nơi cư trú: Bản L, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Đèo Văn H và bà Đèo Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/06/2024, chuyển tạm giam ngày 25/6/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lèo Văn X** - Sinh ngày 12/01/2006; Nơi cư trú: Bản L, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lèo Văn H1 và bà Lèo Thị P; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/06/2024, chuyển tạm giam ngày 25/6/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lèo Văn H1, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản L, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 19/6/2024 tổ công tác Công an xã A phối hợp với công an xã O, huyện S làm nhiệm vụ tại bản E, xã O, huyện S phát hiện Đèo Quang V và Lèo Văn X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ từ lòng bàn tay pD của V 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 viên nén màu hồng và ba cục chất bột liên kết màu trắng (V và X khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô có biển kiểm soát 11F5 - 1358.

Ngày 20/6/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 02 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,18 gam trích 01 viên có khối lượng là 0,09 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V1, vật chứng còn lại là 01 viên có khối lượng 0,09 gam ký hiệu L1. Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng là 0,15 gam, trích toàn bộ 0,15 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V2.

Kết luận số 1326 ngày 21/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.*

Mẫu ký hiệu V2 gửi giám định là ma túy, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam Methanphetamine và 0,15 gam, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy".

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 19/6/2024 Đèo Quang V đang mua đồ ăn ở quán thì gặp Lèo Văn X điều khiển xe mô tô đi qua, V gọi X dừng lại. V nói là đang có 150.000đ và rủ X đi lên bản Y, xã O, huyên S tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng. X đồng ý và điều khiển xe chở V lên bản Y, khi lên đến bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi ở đường, X đi xe đến gần để V hỏi mua 150.000 đồng Hồng phiến và Heroine, người đàn ông bảo có nên V đưa tiền. Người đàn ông nhận tiền rồi bảo V và X đợi rồi đi vào phía trong bản, một lúc sau quay lại đưa cho V 01 gói nilon màu xanh bên trong có 02 viên Hồng phiến và 03 cục nhỏ Heroine. V nhận gói ma túy rồi gói kín lại cầm ở lòng bàn tay pD cùng X quay về, đến khu vực bản E, xã O, huyên S thì bị tổ công tác Công an xã O phối hợp với công an xã A, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 232/CT-VKSSM ngày 12 tháng 9 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Đèo Quang V và Lèo Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đèo Quang V và Lèo Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt các bị cáo như sau:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đèo Quang V từ 01 năm 08 tháng - 02 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lèo Văn X từ 01 năm 06 tháng - 01 năm 10 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi định và 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo; tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lèo Văn H1 trình bày: Ông là bố đẻ của của bị cáo Lèo Văn X, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda có biển kiểm soát 11F5 - 1358 đăng ký mang tên Triệu Thanh D. Chiếc xe được ông mua lại ở một cửa hàng mua bán xe máy cũ ở thị trấn S với giá 3.500.000đ nhưng chưa là thủ tục sang tên đổi chủ. Khi V sử dụng xe đi mua ma túy thì gia đình không ai biết. Ngày 08/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã trả lại xe mô tô cho ông quản lý, ông không có ý kiến, đề nghị gì.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo X nhất trí với lời trình bày và đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 19/6/2024 đối với Đèo Quang V và Lèo Văn X cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 viên nén màu hồng và ba cục bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 1326 ngày 21/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: "*...Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam, loại Methamphetamine và 0,15 gam, loại Heroine (Heroin)...*"

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án, khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/6/2024 khi Đèo Quang V và Lèo Văn X đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine và 0,18 gam Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,33 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Là vụ án có đồng phạm. Trong đó, bị cáo Đèo Quang V là người khởi sướng việc đi mua ma tuý, bỏ tiền và trực tiếp trao đổi mua ma túy, nên giữ vai trò chính. Bị cáo X đã sử dụng phương tiện do mình quản lý chở bị cáo V đi tìm mua ma túy nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, đối với mỗi bị cáo cần pD áp dụng một mức án trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân, vai trò của từng bị cáo và khung hình phạt được áp dụng để đưa ra được một mức án tương xứng nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng mảnh nilon, vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông dân tộc Mông các bị cáo khai là người đã bán ma túy cho các bị cáo. Quá trình điều tra các bị cáo khai không biết tên, tuổi cụ thể của người đàn ông này, không có căn cứ nào khác để CQCSĐT điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 11F5 - 1358 xác định được là tài sản hợp pháp của ông Lèo Văn H1, khi các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội ông Hạnh không biết. Nên ngày 08/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trả cho ông Lèo Văn H1 quản lý, sử dụng là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Đèo Quang V và Lèo Văn X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Đèo Quang V 01 năm 08 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lèo Văn X 01 năm 07 tháng tù.

Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày 19/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì thư niêm phong ban đầu

đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0003669.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 218/QĐ – VKS ngày 12/9/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại xe mô tô có biển kiểm soát 11F5 - 1358 cho ông Lèo Văn H1.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung